TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 498/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 31 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 632/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Võ Thành K**, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Lô A, Khu I T, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Đạt Nguyệt Q**, sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Lô A, Khu I T, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Thành K và bà Nguyễn Đạt Nguyệt Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Võ Thành K và bà Nguyễn Đạt Nguyệt Q thỏa thuận giao một con chung Võ Ngọc Minh P, sinh ngày: 25/10/2012 cho bà Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà Q không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con chung. Ông K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, nếu xét thấy cần thiết ông K và bà Q đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con

chung.

- Về tài sản chung: Ông Võ Thành K và bà Nguyễn Đạt Nguyệt Q xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Võ Thành K và bà Nguyễn Đạt Nguyệt Q xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Võ Thành K và bà Nguyễn Đạt Nguyệt Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông K tự nguyện nộp thay án phí cho bà Q. Tổng cộng ông K phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005633 ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Hoàn lại cho ông K 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang (nay là UBND phường Nha Trang) (Giấy chứng nhận kết hôn số 141/2011, quyển số 01/2010, ngày 11/11/2011);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hồng Thủy